

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 14 - 5 - 2024

V/v: Tranh chấp về xác định cha,  
cho con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Nhật

Ông Đỗ Xuân Trường

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân huyện Đan Phượng

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 57/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXX - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Anh Bé Văn Qu, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Xóm Đồng Ng, xã Bản Ng, huyện Đại T, tỉnh Thái Ng; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*- Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Tạ Văn Th, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Kim Gi, xã Tiến Th, huyện Mê L, thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Bé Văn Qu trình bày: Khoảng tháng 02/2022 qua mạng xã hội anh quen biết chị Th. Khi trò chuyện với nhau, anh biết chị Th đang sống một mình ở nhà trọ do mâu thuẫn vợ chồng. Sau vài tháng, chị Th thông báo chồng chị Th là anh Tạ Văn Th1 xin ly hôn chị

Th ở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Khoảng tháng 5/2022, anh đến thăm chị Th, hai bên nảy sinh tình cảm, quan hệ tình dục. Sau đó, chị Th thông báo mang thai với anh. Do chị Th và anh Th1 đã ly hôn nên anh và chị Th xác định giữ thai nhi để nuôi. Ngày 26/12/2022, anh và chị Th đăng ký kết hôn tại UBND xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 15/02/2023, chị Th sinh cháu gái tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên. Đến nay, anh và chị Th chưa thực hiện khai sinh cho con gái của anh và chị Th. Anh đề nghị Tòa án xác định cha cho con giữa anh và với cháu gái do chị Th sinh ngày 15/02/2023 tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên để anh thực hiện khai sinh cho cháu. Anh tự nguyện chịu chi phí giám định ADN.

*\* Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Th trình bày:* Chị và anh Tạ Văn Th kết hôn năm 2017 tại UBND xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Th mãi chơi, không chăm lo gia đình và đã đuổi chị. Tháng 9/2021, chị thuê nhà ở riêng nên chị và anh Th không còn quan tâm gì đến nhau. Khoảng tháng 2/2022, qua mạng xã hội chị quen biết anh Qu. Khoảng tháng 5/2022, anh Th gửi đơn xin ly hôn chị tại Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, chị và anh Th đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án. Trong thời điểm này, chị và anh Qu phát sinh tình cảm, quan hệ tình dục dẫn đến chị mang thai. Do anh Qu chưa có gia đình và chị đã ly hôn anh Th1 nên ngày 26/12/2022, chị và anh Qu đăng ký kết hôn tại UBND xã Bản Ng, huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 15/02/2023, chị sinh cháu gái tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên. Do chị mang thai với anh Qu trong thời gian, Tòa án giải quyết đơn xin ly hôn của anh Th với chị nên chị và anh Qu không khai sinh cho con của chị và anh Qu được. Nay, anh Qu đề nghị Tòa án xác định cha cho con giữa anh Qu với cháu gái do chị sinh ngày 15/02/2023 tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên thì chị đồng ý. Do chị và anh Qu đã kết hôn, đang nuôi dưỡng cháu gái nên chị không yêu cầu xem xét cấp dưỡng cũng như giao con cho bố hay mẹ nuôi dưỡng.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tạ Văn Th trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Th kết hôn năm 2017, có đăng ký tại UBND xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Anh và chị Th chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2018, chị Th thuê nhà ở riêng, kể từ đó vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa nên anh không biết chị Th có mối quan hệ với bạn trai nào bên ngoài. Năm 2022, anh gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xin ly hôn chị Th. Tại Quyết định số 133/2022/QĐST- HNGĐ ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh với chị Th. Nay anh Qu có đơn đề nghị Tòa án xác định cha cho con với cháu gái sinh ngày 15/02/2023 thì anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Anh xin được vắng mặt tại các buổi làm việc tiếp theo tại Tòa án và kể cả phiên xét xử. Mọi văn bản giấy tờ anh ủy quyền cho chị Th nhận thay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu, thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, kết luận giám định ADN giữa anh Bé Văn Qu với cháu gái sinh ngày 15/02/2023 có cùng huyết thống cha con. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu; xác định cháu gái sinh ngày 15/02/2023 là con của anh Bé Văn Qu và chị Nguyễn Thị Th, cháu không phải là con của anh Tạ Văn Th và chị Nguyễn Thị Th. Yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Bé Văn Qu có đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị Th cư trú tại cụm 3, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội về xác định cha cho con. Theo quy định của pháp luật thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình tham gia tố tụng, anh Bé Văn Qu có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải; Cả anh Qu, chị Th, anh Th1 đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do vậy tòa án chỉ mở phiên họp tiếp cận giao nộp công khai chứng cứ nhưng không tiến hành hòa giải vụ án và xét xử vắng mặt anh Qu, chị Th, anh Th là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, Điều 208, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu về việc xác định cha cho con giữa anh Qu với cháu gái sinh ngày 15/02/2023.

Xét thấy: Chị Nguyễn Thị Th và anh Tạ Văn Th1 đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị Th, anh Th1 chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì vợ chồng sống ly thân. Sau đó, anh Th có đơn khởi kiện xin ly hôn chị Th. Tại Quyết định số 133/2022/QĐST- HNGĐ ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Tạ Văn Th với chị Nguyễn Thị Th. Khoảng tháng 5/2022 anh Bé Văn Qu và chị Nguyễn Thị Th quan hệ tình dục dẫn đến chị Th mang thai. Ngày 26/12/2022, chị Th và anh Qu đăng ký kết hôn tại UBND xã Bản Ngoại. Ngày 15/02/2023, chị Th sinh cháu gái, nặng 2,7kg tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên nhưng không thực hiện khai sinh cho con mang họ tên bố là anh Bé Văn Qu và họ tên mẹ Nguyễn Thị Th được. Theo quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình quy định “Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân” nên anh Qu, chị Th không thực hiện khai sinh cho cháu gái do chị Th sinh ngày 15/02/2023 được là có căn cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành trưng cầu giám định ADN của anh Tạ Văn Th, anh Bé Văn Qu để xác định quan hệ huyết thống cha - con. Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định ADN của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI ADN tiến hành lấy ADN để giám định quan hệ huyết thống cha – con, giữa: Anh Bé Văn Qu, anh Tạ Văn Th1 với cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào ngày 15/02/2023, tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ kết quả trưng cầu giám định, xét nghiệm ADN của Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI ADN

kết luận: Cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào ngày 15/02/2023 có cùng quan hệ huyết thống cha – con với anh Bé Văn Qu; không cùng quan hệ huyết thống cha – con với anh Tạ Văn Th1. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu có căn cứ chấp nhận. Xác định cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào ngày 15/02/2023, tại Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên không phải là con của chị Nguyễn Thị Th với anh Tạ Văn Th1 cháu là con của chị Nguyễn Thị Th và anh Bé Văn Qu.

Xét nguyên nhân chính quyết định việc anh Thuý xin ly hôn chị Th là do vợ chồng mâu thuẫn từ năm 2018 nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với chị Th và anhQu.

Chị Th và anhQu đã đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2022 nên giao con cho anhQu và chị Th nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu thuộc trường hợp miễn nộp án phí.

[4]. Về chi phí tố tụng: Anh Bé Văn Qu tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN của cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào ngày 15/02/2023 với anh Qu, anh Th1 để xác định quan hệ huyết thống cha - con. Xét yêu cầu của anhQu là tự nguyện có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều Điều 81, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 3 Luật hộ tịch.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu với chị Nguyễn Thị Th về việc xác định cha cho con.

2. Xác định cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào hồi 05 giờ 18 phút, ngày 15/02/2023 (Theo giấy chứng sinh số 0000609/23 ngày 15/02/2023 của Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên) là con chung của chị Nguyễn Thị Th và anh Bé Văn Qu; cháu không phải là con chung của chị Nguyễn Thị Th với anh Tạ Văn Th1.

Do anh Bé Văn Qu, chị Nguyễn Thị Th là vợ chồng nên giao anh Qu, chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung sinh ngày 15/02/2023.

Anh Bé Văn Qu, chị Nguyễn Thị Th có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước thực hiện thủ tục hộ tịch, hộ khẩu cháu gái do chị Nguyễn Thị Th sinh vào hồi 05 giờ 18 phút, ngày 15/02/2023 (Theo giấy chứng sinh số 0000609/23 ngày 15/02/2023 của Bệnh viện A tỉnh Thái Nguyên)

3. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Yêu cầu khởi kiện của anh Bé Văn Qu thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định pháp luật.

4. Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự: Anh Bé Văn Qu, chị Nguyễn Thị Th, anh Tạ Văn Th1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thu**



